

Keo Tyfo® WS

Keo Epoxy đa mục đích

MÔ TẢ

Tyfo® WS (Tyfo® S Epoxy được làm dày bằng silica phun chẳng hạn như Cacbosil T720) là vật liệu epoxy gồm 2 thành phần chất lượng cao, theo công thức 100% chất rắn được phát triển cho mục đích kết dính. Vật liệu có thể sử dụng cho lớp bảo vệ ngoài cùng hoặc lớp nền tạo bằng phẳng bên trong cho các hệ thống Tyfo® Fibrwrap System.

ỨNG DỤNG

Vật liệu này được khuyến cáo sử dụng khi chất lượng bề mặt của vật liệu được tăng cường không bằng phẳng và đồng đều hoặc khi cần phải bảo vệ các hệ thống Tyfo® System. Vật liệu này cũng được sử dụng cho lớp lót bên dưới các hệ thống Typo® System và nó được chế tạo để bù lấp các chỗ cần thiết như mặt đứng của tường hoặc mặt dưới của dầm. Nó phù hợp khi trám các lỗ rỗng trong bê tông sâu tới 1,2 cm. Trong một số trường hợp, có thể trộn thêm cát vào để trám các lỗ rỗng lớn hơn hoặc các mạch vữa.

DIỆN TÍCH BAO PHỦ

Khi sử dụng như lớp bù lót, diện tích bao phủ phụ thuộc nhiều vào tình trạng bề mặt.

ĐÓNG GÓI

Tyfo® WS được đóng gói trong một bộ gồm 2 phần để tạo ra một lượng keo 15.1 lít khi được trộn cùng nhau. Cả thành phần “A” và “B” vận chuyển trong thùng 5 gallon (19.2 lít –ND).

TỶ LỆ TRỘN KEO

Trộn 100 thành phần A với 42 thành phần B theo thể tích hoặc 100 thành phần A với 34.5 thành phần B theo khối lượng.

HẠN SỬ DỤNG

1 Năm trong thùng của nhà sản xuất với điều kiện cất giữ phù hợp.

ĐIỀU KIỆN CẤT GIỮ

Cất giữ vật liệu keo trong điều kiện nhiệt độ từ 4°C đến 32°C. Cất giữ tạm nơi nhiệt độ không quá cao, đặc biệt là keo thành phần “A”. Nắp của cả 2 thành phần phải được đậy kín. Thành phần “A” phải được sử dụng trong vòng 12 tháng.

CHỨNG CHỈ XÁC NHẬN VỀ SỰ PHÙ HỢP CHẤT LƯỢNG CỦA VẬT LIỆU

- Sẽ được cung cấp theo yêu cầu, tuân thủ các quy định cấp bang và liên bang về nhãn hiệu hàng hóa.
- Chứng chỉ về an toàn của vật liệu sẽ được cung cấp theo yêu cầu.
- Không chứa các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi theo tiêu chuẩn ASTM D-2369.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

THI CÔNG

Hệ thống Tyfo® System được thi công lắp đặt bởi các kỹ thuật viên được đào tạo và cấp chứng chỉ của Fyfe Co. LLC. Việc thi công phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định trong Sổ tay kiểm soát chất lượng của Fyfe Co. LLC.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Các yêu cầu về chuẩn bị bề mặt phụ thuộc chủ yếu vào loại cấu kiện được tăng cường. Nói chung bề mặt phải sạch, không còn rỉ, cặn và dầu mỡ và các tạp chất khác. Kỹ thuật viên của Fyfe Co. LLC sẽ cung cấp các quy tiêu chuẩn phù hợp dựa vào yêu cầu cụ thể của từng dự án.

BÊ TÔNG VÀ GẠCH XÂY

Để đảm bảo độ bám dính tối đa, cần phải chuẩn bị bề mặt cách thổi nước (áp lực từ 24 MPa đến 35MPa), rửa acid, thổi cát v.v...

THÉP

Rỉ, dầu và các chất bẩn khác phải được loại bỏ khỏi bề mặt bằng các dung môi cho phép. Sau đó bề mặt sẽ được phủ Tyfo® WS Epoxy Coating cần được chuẩn bị bằng cách thổi cát/nước áp lực cho tới khi sạch trắng. Độ lồi lõm tối thiểu bề mặt là 2 mm.

COMPOSITE ĐÁ ĐÔNG CỨNG

Bề mặt có thể được tạo nhám và sau đó rửa nước để loại bỏ các chất bẩn còn đọng lại. Sau khi rửa nước, để cho bề mặt khô hoàn toàn. Lớp phủ Tyfo® WS Epoxy Coating được quét lên bề mặt vật liệu composite khi lắp đặt.

GỖ

Phần gỗ bị mục hoặc hư hỏng cần phải được loại bỏ. Bề mặt phải sạch và không chứa các chất sơn phủ không có khả năng chịu lực. Diễn hình là xoa cát nhẹ và làm vệ sinh.

ĐẶC TÍNH THÀNH PHẦN EPOXY

Màu sắc	Thành phần A là trắng Thành phần B là trong
Độ nhớt	Thành phần A ở 25°C là 7000-10000 cps theo ASTM D-2932-80. Thành phần B ở 25°C là 11cps theo ASTM D-2932-80.
Thời gian ninh kết	3 đến 6 giờ ở nhiệt độ 20°C
Độ nhớt hỗn hợp đã trộn	600-700 cps

PHA TRỘN

Đổ thành phần “B” vào thành phần “A” và trộn kỹ bằng thiết bị trộn. Một đơn vị thành phần “B” được trộn với một đơn vị thành phần “A”. Thời gian trộn được tăng lên khi nhiệt độ thấp. Nếu có thể cắt giữ thành phần “A” ở trên để trộn được nhanh hơn.

THI CÔNG BỀ MẶT

Có thể thi công bằng chổi, chổi lăn hoặc bay. Sau khi thi công lớp lót thì phải thi công lớp tăng cường trong vòng 72 giờ để đảm bảo sự bám dính.

ĐIỀU KIỆN GIỚI HẠN

Nhiệt độ tối thiểu khi tẩm keo là 4°C. **KHÔNG ĐƯỢC PHA TRỘN LOÃNG**, chất dung môi sẽ cản trở quá trình ninh kết.

CẢN TRỌNG!

KEO THÀNH PHẦN A - Gây dị ứng
Tiếp xúc lâu với da có thể là nguyên nhân gây ngứa. Tránh bị keo dính lên mắt.

KEO THÀNH PHẦN B - Gây dị ứng
Tiếp xúc với da có thể gây bong. Sản phẩm này là chất xúc tác mạnh. Sử dụng kính bảo hộ và găng tay chống hóa chất khi tiếp xúc với sản phẩm. Tẩy rửa vết bám trên quần áo. Tránh hít thở chất bay hơi. Sử dụng đủ khí thông hơi. Nên sử dụng một thiết bị lọc khí hữu cơ.

CẢN TRỌNG VỀ AN TOÀN

Tránh hít phải chất bay hơi. Tránh tiếp xúc với mắt và da. Sử dụng mặt nạ lọc hạt với chất hấp thụ hữu cơ để chống chất bay hơi. Sử dụng găng tay, ủng cao su và quần áo bảo hộ khi bốc dỡ và thi công vật liệu. Nên sử dụng kính để bảo vệ mắt đối với khả năng gây dị ứng với mắt.

SƠ CỨU BAN ĐẦU

Trong trường hợp bị vương vào da, rửa kỹ lưỡng bằng xà phòng với nước. Khi bị vương vào mắt, xả nước khẩn

ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU KEO

Ninh kết 72 giờ sau khi ninh kết ở nhiệt độ 60° C

ĐẶC TÍNH	PHƯƠNG PHÁP ASTM	GIÁ TRỊ THÍ NGHIỆM*
T _g	D-4065	82°C
Cường độ chịu kéo	D-638 Kiểu 1	50,7 MPa
Mô đun kéo	D-638 Kiểu 1	2,23 GPa
Độ giãn dài	D-638 Kiểu 1	3.5%
Cường độ chịu uốn	D-790	86,4 MPa
Mô đun uốn	D-790	2,18 GPa

¹ Nhiệt độ thí nghiệm 21°C, tốc độ kéo mẫu 13 mm/phút, kẹp mẫu Instron 2716-0055 13,6 tấn.

* Giá trị theo tiêu chuẩn thí nghiệm được cung cấp nếu có yêu cầu.

cấp. Trong trường hợp ngộ độc đường hô hấp, di chuyển tới nơi có không khí trong lành. Giặt quần áo trước khi sử dụng lại.

TẨY RỬA

Thu thập các đồ vật bị dính bẩn, xả qua nước. Xử lý chất thải theo quy định xử lý chất thải của địa phương. Vật liệu không ninh kết có thể loại bỏ bằng dung môi được chấp thuận. Vật liệu đã ninh kết có thể loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

THÔNG TIN TRÊN NHÃN HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN

- Số tiêu chuẩn của bang với các sửa đổi nếu được áp dụng
- Chỉ định về thành phần
- Loại vật liệu, nếu được áp dụng
- Tên nhà sản xuất
- Ngày sản xuất
- Số lô
- Số bộ, nếu được áp dụng
- Hướng dẫn sử dụng
- Các cảnh báo hoặc lưu ý theo luật hiện hành.

ĐÓNG NẮP CHẶT.

KHÔNG DÙNG CHO MỤC ĐÍCH NỘI BỘ.

TƯ VẤN PHIẾU DỮ LIỆU VỀ AN TOÀN KHI SỬ DỤNG ĐỂ BIẾT THÊM CHI TIẾT.

ĐỂ NGOÀI TẦM VỚI CỦA TRẺ EM.

CHỈ SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH CÔNG NGHIỆP.